

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CTY CP KHO VẬN TÂN CẢNG

Số: 194/BC-KVTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày 30 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng
- Địa chỉ trụ sở chính: Cảng Tân Cảng – Cát Lái, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.37423929 Fax: 028.37422014 Email: info.tcw@saigonnewport.com.vn
- Vốn điều lệ: 199.910.200.000 đồng
- Mã chứng khoán: TCW
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ | 26/4/2022 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 - Thông qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2021 kế hoạch 2022 - Thông qua kết quả đầu tư năm 2021, kế hoạch 2022 - Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021; - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022; - Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021, kế hoạch chi trả 2022; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022; - Tờ trình “về việc đề nghị chấp thuận ký kết hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn. - Tờ trình điều chỉnh giảm ngành nghề kinh doanh của Công ty; - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty. - Tờ trình về việc định hướng chiến lược, kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2021-2025. |

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | |
|-----|-----------------|---------------------------|-------------------------------------------|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ngô Văn Ngự | Chủ tịch | 29/5/2020 | |
| 2 | Trần Quang Thảo | Thành viên HĐQT/ Giám đốc | 24/4/2015 | |
| 3 | Đoàn Phi | Thành viên HĐQT/ PGĐ | 26/4/2018 | |
| 4 | Trịnh Văn Mọi | Thành viên HĐQT | 24/4/2015 | |
| 5 | Đỗ Xuân Minh | Thành viên HĐQT | 28/2/2019 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ngô Văn Ngự | 05/05 | 100% | |
| 2 | Trần Quang Thảo | 05/05 | 100% | |
| 3 | Đoàn Phi | 05/05 | 100% | |
| 4 | Trịnh Văn Mọi | 05/05 | 100% | |
| 5 | Đỗ Xuân Minh | 05/05 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban giám đốc và các cán bộ quản lý. Chỉ đạo kịp thời, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo hiệu quả cũng như tuân

thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế sản xuất của doanh nghiệp để đề ra các Nghị quyết sát đúng, hiệu quả; Đã nghe Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động SXKD, hoạt động đầu tư của Công ty, kịp thời đưa ra các chủ trương định hướng đồng thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động của Ban điều hành. Các chỉ tiêu đều đạt kế hoạch đề ra, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1 | 10/NQ-HĐQT | 23/2/2022 | <ul style="list-style-type: none"> -Thông qua Báo cáo các chỉ tiêu SXKD, đầu tư năm 2021, dự kiến kế hoạch 2022. -Thông qua quy chế quản lý nội bộ (Quy chế tài chính, Quy chế công bố thông tin, quy chế hoa hồng khuyến mãi. -Thông qua chủ trương mua đất xây dựng văn phòng và nhà lưu trú công nhân. -Thông qua chủ trương thuê khu đất diện tích 7,3 ha tại Long Bình Tân – Biên Hòa – Đồng Nai. -Thông qua chủ trương tăng giá đóng rút cho công nhân bốc xếp thủ công tại khu bãi hàng. -Thông qua chủ trương chi hoa hồng cho hãng tàu. -Thông qua ngày ĐKCC thực hiện quyền tham dự ĐH đồng cổ đông năm 2022. | 100% |

| | | | | |
|---|------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 2 | 11/NQ-HĐQT | 04/4/2022 | <ul style="list-style-type: none"> - Các nội dung trình đại hội đồng cổ đông thông qua: + Báo cáo Hội đồng quản trị 2021. + Báo cáo Ban kiểm soát 2021. + Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021; + Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022; + Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021, kế hoạch chi trả 2022; + Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022; + Tờ trình “về việc đề nghị chấp thuận ký kết hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn. + Tờ trình điều chỉnh giảm ngành nghề kinh doanh của Công ty; + Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty. + Tờ trình về việc định hướng chiến lược, kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2021-2025. | 100% |
| 3 | 12/NQ-HĐQT | 06/5/2022 | Thông qua việc chốt danh sách, thời gian và địa điểm chi trả năm 2021. | 100% |
| 4 | 14/NQ-HĐQT | 11/8/2022 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các chỉ tiêu SXKD 06 tháng đầu năm 2022, kế hoạch 06 tháng cuối năm, cả năm 2022. - Thông qua quyết toán dự án hoàn thành dự án “Đầu tư xây dựng điều chỉnh dự án kho CFS Cát Lái”. | |

| | | | | |
|---|------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án thanh lý tài sản cố định. - Thông qua chủ trương chi hoa hồng cho người môi giới hãng tàu. - Thông qua chủ trương đầu tư xe nâng điện cho kho CFS Cát Lái. - Thông qua chủ trương điều chỉnh giá thanh toán xếp dỡ cho công nhân, phương tiện vệ tinh. - Thông qua tờ trình phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng mái Canopy kho 2-3. - Thông qua tờ trình điều chỉnh biểu giá xếp dỡ hàng CFS. | |
| 5 | 15/NQ-HĐQT | 11/10/2022 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chủ trương điều chỉnh biểu giá dịch vụ xếp dỡ hàng ngoại quan, Cảng mở. - Thông qua chủ trương điều chỉnh mức chi hoa hồng cho người môi giới hãng tàu. - Thông qua chủ trương góp vốn lần 1 vào Công ty CP Tân Cảng Express. - Thông qua chủ trương điều chỉnh định mức chi phí bảo hộ lao động năm 2022. - Thông qua chủ trương chấp thuận ký hợp đồng quảng bá thương hiệu với TCT Tân Cảng Sài Gòn. - Thông qua chủ trương miễn phí phát sinh tại bãi kiểm hóa Cát Lái cho khách hàng. | |

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu - không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|---------------------|----------------------|--------------------------------------------|---------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Thúy Nga | Trưởng ban kiểm soát | Bổ nhiệm ngày 17/6/2021 | Cử nhân kinh tế |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hà | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 17/6/2021 | Thạc sỹ |
| 3 | Nguyễn Hồng Sơn | Thành viên | Bổ nhiệm 26/6/2020 | Kỹ sư |

2. Cuộc họp của BKS:

| Stt | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Thúy Nga | 5/5 | 100% | 100% | |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hà | 5/5 | 100% | 100% | |
| 3 | Nguyễn Hồng Sơn | 5/5 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

* Đối với hoạt động của HĐQT.

- HĐQT đã quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật, điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Các biên bản, nghị quyết, quyết định do HĐQT bán hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, thể hiện đúng định hướng chiến lược phát triển, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty.

*** Đối với hoạt động của Ban Giám đốc.**

- Ban Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động của Công ty, thực hiện đúng điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT.

- Ban Giám đốc thường xuyên tiến hành các cuộc họp nhằm rà soát việc thực hiện kế hoạch và có các biện pháp điều chỉnh phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại công ty, thường xuyên báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và đề xuất ý kiến với HĐQT.

- Các nội dung nghị quyết của HĐQT đã được Ban Giám đốc triển khai kịp thời, đảm bảo tiến độ, đáp ứng với yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

- Các quy trình hoạt động của Công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất; giữ vững an ninh trật tự, các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ công ty, nội quy lao động, thỏa ước tập thể...

- Không thấy có điều bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ điều hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ BKS đã được HĐQT, Ban Giám đốc tạo điều kiện để hoàn thành công việc, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát;

- Phối hợp với HĐQT và Ban Giám đốc để thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

IV. Ban điều hành

| Stt | Thành viên Ban điều hành | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|------------|---------------------------------|-----------------|----------------------------|----------------------------------------------------------|
| 1 | Trần Quang Thảo | 1976 | Cử nhân | 01/4/2018 |
| 2 | Đoàn Phi | 1972 | Kỹ sư | 01/4/2018 |
| 3 | Bùi Văn Bằng | 1978 | Thạc sỹ | 21/5/2021 |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|----------------------|-----------------|--------------------------------------|---------------------------------|
| Nguyễn Thị Hồng Liên | 1977 | Cử nhân | 04/9/2018 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: Trong năm 2022, thành viên HĐQT, BKS, Giám đốc, cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty không tham gia khóa đào tạo nào.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch CK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|----------------------|---------------------------------|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1 | Ngô Văn Ngự | | Chủ tịch HĐQT | | | 29/5/2020 | | |
| 2. | Trần Quang Thảo | 005C262241 | Thành viên HĐQT – Giám đốc | | | 24/4/2015 | | |
| 3. | Đoàn Phi | 005C259450 | Thành viên HĐQT-PGD | | | 26/4/2018 | | |
| 4. | Trịnh Văn Mọi | 005C617744 | Thành viên HĐQT | | | 24/4/2015 | | |
| 5. | Đỗ Xuân Minh | | Thành viên HĐQT | | | 28/2/2019 | | |
| 6. | Bùi Văn Bằng | 005C541207 | Phó giám đốc | | | 11/5/2021 | | |
| 8. | Nguyễn Thị Hồng Liên | 005C565386 | Kế toán trưởng | | | 04/9/2018 | | |
| 9. | Nguyễn Thị Thúy Nga | | Trưởng ban kiểm soát | | | 17/6/2021 | | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch CK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------------------------|---------------------------------|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 10. | Nguyễn Thị Thu Hà | | Kiểm soát viên | | | 17/6/2021 | | |
| 11. | Nguyễn Hồng Sơn | 005C566011 | Kiểm soát viên | | | 26/6/2020 | | |
| 12. | Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn | | Công ty mẹ | | | | | |
| 13. | Công ty CP Tiếp Vận Cát Lái | | Công ty con | | | | | |
| 14 | Công ty CP Tân Cảng Hiệp Lực | | Công ty con | | | | | |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|--------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------|
| 1 | Công ty TNHH MTV TCT Tân | Công ty mẹ/cổ đông lớn | 0300514849 | 722 Điện Biên Phủ, Phường 22, | Năm 2022 | 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 | Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| | Cảng Sài Gòn | | | Bình Thạnh | | | <i>xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng...</i> | |
| 2 | Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn | Công ty mẹ/cổ đông lớn | 0300514849 | 722 Điện Biên Phủ, Phường 22, Bình Thạnh | Năm 2022 | 16/NQ-HĐQT ngày 11/10/2022 | Hợp đồng quảng bá thương hiệu | |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Công ty có các giao dịch cung cấp dịch vụ/thuê dịch vụ với các công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian 03 (ba) năm trở lại đây: Phụ lục 01.

- Công ty TNHH Một thành viên Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn (Công ty mẹ)
- Công ty Cổ phần Tiếp Vận Cát Lái (Công ty con)
- Công ty Cổ phần Tân Cảng Hiệp Lực
- Công ty CP Mười Lăm Tháng Ba

4.2. Giao dịch giữa công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành:

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 02 đính kèm Báo cáo

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Trong năm 2022 không phát sinh các giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: (Không)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KHKD,H03.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Văn Ngự

PHỤ LỤC 01:

| STT | Tên tổ chức | Mối quan hệ liên quan tới công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm giao dịch với công ty | Nội dung |
|-----|-------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Công ty CP Tiếp Vận Cát Lái | Công ty con | 0310151760 ngày 13/7/2010- Sở KHĐT thành phố Hồ Chí Minh | 1295 Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức. | 01/01/2022 →31/12/2022 | Dịch vụ xếp dỡ, thuê phương tiện..... |
| 2 | Công ty CP Tân Cảng Hiệp Lực | Công ty con | 0310959597 cấp ngày 30/6/2011 Sở KHĐT thành phố Hồ Chí Minh | 938A13 Nguyễn Thị Định, Phường Thanh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh | 01/01/2022 →31/12/2022 | Dịch vụ xếp dỡ, thuê phương tiện..... |
| 3 | Công ty CP Mười Lăm Tháng Ba | Do Ông Trịnh Văn Mọi làm Giám đốc | 0310091416 ngày 03/6/2010 Sở KHĐT thành phố Hồ Chí Minh | 24 Trần Nãi, Khu phố 2, Phường An Khánh, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh | 01/01/2022 →31/12/2022 | Dịch vụ xếp dỡ, vận chuyển |
| 4 | Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn. | Công ty mẹ | 0300514849 ngày 30/6/2010 Sở KHĐT thành phố Hồ Chí Minh | 722 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh | 01/01/2022 →31/12/2022 | Dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, cho thuê cơ sở hạ tầng, thuê phương tiện..... |

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

| Stt | Họ tên | TK giao dịch CK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số CP sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ | Ghi chú |
|-----------|------------------------|--------------------------|----------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------|-------------------------|----------|
| 1 | Ngô Văn Ngự | | Chủ tịch HĐQT | | | 0 | | |
| 1.1 | Ngô Thị Ngọc Yến | | | | | 1.909 | | Em gái |
| 1.2 | Nguyễn Thị Giang | | | | | 0 | | Vợ |
| 1.3 | Phạm Quốc Tuấn | | | | | 2.135 | | Em rể |
| 1.4 | Ngô Chí Công | | | | | 0 | | Con |
| 1.5 | Ngô Gia Bảo | | | | | 0 | | Con |
| 2. | Trần Quang Thảo | 005C262241 | Thành viên HĐQT- Giám đốc | | | 3.509 | | |
| 2.1 | Trần Quang Hiếu | 005C355217 | | | | 62 | | Anh trai |
| 2.2 | Trần Thế Nguyên | | | | | 0 | | Em trai |
| 2.4 | Lê Thị Kim Chi | | | | | 0 | | Vợ |
| 2.5 | Hà Thị Thúy Hằng | | | | | 0 | | Em dâu |
| 3. | Đoàn Phi | 005C259450 | Thành viên HĐQT- | | | 2.490 | | |

| | | | | | | | | |
|-----------|------------------------------|------------|------------------------|--|--|---------------|--|----------|
| | | | Phó Giám đốc | | | | | |
| 3.1 | Đoàn Phương | | | | | 3.588 | | Anh trai |
| 3.2 | Đoàn Thúy Nga | | | | | 0 | | Em gái |
| 3.3 | Lê Thanh Thủy | | | | | 0 | | Vợ |
| 4. | Trịnh Văn Mọi | 005C617744 | Thành viên HĐQT | | | 25.642 | | |
| 4.1 | Trịnh Hải Nam | | | | | 2.089 | | Con |
| 4.2 | Trịnh Thanh Hải | | | | | 0 | | Con |
| 4.3 | Chu Thị Huệ | | | | | 0 | | Con dâu |
| 4.4 | Nguyễn Năng Toàn | | | | | 16.989 | | Con rể |
| 4.4 | Công ty CP Mười Lăm Tháng Ba | | | | | 0 | | |
| 5. | Đỗ Xuân Minh | | Thành viên HĐQT | | | 0 | | |
| 5.1 | Phạm Thị Lý | | | | | 12.472 | | Vợ |
| 5.2 | Đỗ Thị Hoàng Oanh | | | | | 2.743 | | Chị gái |
| 5.3 | Nguyễn Hữu Đức | | | | | 42 | | Anh rể |
| 5.4 | Trần Hoàng Đức Quang | | | | | 0 | | Anh rể |
| 6 | Bùi Văn Bằng | 005C541207 | Phó Giám đốc | | | 2.579 | | |
| 6.1 | Nguyễn Thị Như Mai | | | | | 0 | | Vợ |
| 6.2 | Bùi Văn Thiều | | | | | 0 | | Anh trai |
| 6.3 | Bùi Văn Anh | | | | | | | Anh trai |

| | | | | | | | | |
|------|-----------------------------|------------|-----------------------------|--|--|--------------|--|----------|
| 6.4 | Bùi Thị Yên Em | | | | | | | Em gái |
| 7. | Nguyễn Thị Hồng Liên | 005C565386 | Kế toán trưởng | | | 5.654 | | |
| 7.1 | Nguyễn Văn Lượng | | | | | 0 | | Anh trai |
| 7.2 | Nguyễn Thị Hoàn | | | | | 1.823 | | Em gái |
| 7.3 | Nguyễn Huy Bình | | | | | 4.587 | | Chồng |
| 7.4 | Nguyễn Văn Khuê | | | | | 0 | | Anh trai |
| 8. | Nguyễn Thị Thúy Nga | | Trưởng Ban Kiểm Soát | | | 4.448 | | |
| 8.1 | Lô Vũ Hùng | | | | | 5.998 | | Chồng |
| 9. | Nguyễn Hồng Sơn | 005C566011 | Thành viên BKS | | | 2.440 | | |
| 10. | Nguyễn Thị Thu Hà | | Thành viên BKS | | | 3.301 | | |
| 10.1 | Vũ Mạnh Lân | 005C564643 | | | | 4.240 | | Chồng |